

BÁO CÁO

Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021

Thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT NĂM 2021

1. Những ưu điểm và kết quả đạt được

a) Về xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Thực hiện Quyết định số 49/QĐ-TTg ngày 13/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2021; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 22/01/2021 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2021 trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở đó, các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 của cơ quan, đơn vị và địa phương mình.

- Để triển khai có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh, ngay từ đầu năm Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành văn bản hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và phạm vi quản lý, các cơ quan, đơn vị và địa phương đã bám sát các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 15/KH-UBND để triển khai thực hiện. Đồng thời, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công văn số 5544/UBND-NC ngày 20/10/2021 và giao Sở Tư pháp ban hành Công văn số 1145/STP-XDKT&TDTHPL ngày 01/11/2021 yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021; Công văn số 1130/STP-XDKT&TDTHPL ngày 27/10/2021 về việc phối hợp thực hiện điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất.

- Việc kiểm tra tình hình thi hành pháp luật: Sở Tư pháp đã thực hiện lồng ghép kiểm tra tình hình thi hành pháp luật với hoạt động kiểm tra công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại các huyện Nghĩa Hành, Sơn Tịnh, Lý Sơn và thành phố Quảng Ngãi (theo các Quyết định số: 19/QĐ-STP ngày 03/3/2021, 39/QĐ-STP ngày 23/4/2021, 88/QĐ-STP ngày 13/8/2021, 81/QĐ-STP ngày 05/8/2021).

Đối với các sở, ban ngành đã lồng ghép công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với ngành, lĩnh vực

của đơn vị mình. UBND các huyện, thị xã, thành phố đã kiểm tra công tác tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn cấp huyện, như: Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 đối với 13 cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ ăn uống, giải khát và 01 khu du lịch trên địa bàn 04 xã và 01 thị trấn; kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về an toàn thực phẩm tại 64 cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về công tác thu hồi đất và điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy tại 01 Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc huyện; kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và hòa giải cơ sở tại 03 xã, phường; về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại 327 cơ quan, đơn vị, cơ sở sản xuất, kinh doanh; về hành nghề y, dược, đông y tư nhân tại 12 cơ sở; kiểm tra tình hình đăng ký, quản lý hộ tịch, nuôi con nuôi và chứng thực tại 08 xã, phường; kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại 23 xã, phường; kiểm tra tình hình thi hành pháp luật và thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; kiểm tra tình hình thi hành pháp luật tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ. Đồng thời, nội dung kiểm tra tình hình thi hành pháp luật còn được các địa phương lồng ghép trong các cuộc kiểm tra công tác nội vụ; kiểm tra công tác cải cách hành chính về thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiểm tra công tác ban hành và quản lý văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn 07 xã.

- Việc điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật: Đối với nhiệm vụ điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất; giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng được giao tại Kế hoạch số 15/KH-UBND; ngày 26/10/2021, Sở Tư pháp đã ban hành Phương án số 1124/STP-XDKT&TDTHPL thực hiện điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất trên địa bàn tỉnh. Theo đó, đã thực hiện điều tra, khảo sát tại các huyện Sơn Tịnh, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Mộ Đức, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi và tại 20 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở kết quả điều tra, khảo sát nhằm đánh giá đúng thực trạng tình hình thi hành pháp luật; mức độ tuân thủ pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh, Bộ Tư pháp ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức thực hiện các quy định pháp luật trong lĩnh vực cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất; giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng; phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình áp dụng các quy định của pháp luật vào thực tiễn, tính khả thi của văn bản khi ban hành; đề xuất những giải pháp cụ thể nhằm góp phần nâng cao hiệu quả tình hình thi hành pháp luật về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất; giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng. Đồng thời, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật liên quan đến trong lĩnh vực về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất; giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng.

- Việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật: Trên cơ sở Phương án số 1124/STP-XDKT&TDTHPL điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất trên địa bàn tỉnh, đã ban hành Báo cáo số 299/BC-STP ngày 03/12/2021 để tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất trên địa bàn tỉnh, đưa ra những đề xuất, kiến nghị để công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ngày càng tốt hơn. Đồng thời, đối với kết quả kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật lồng ghép với công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật tại huyện Nghĩa Hành, Sơn Tịnh, Lý Sơn và thành phố Quảng Ngãi được kiến nghị tại Báo cáo số 82/BC-STP ngày 12/5/2021; Báo cáo số 174/BC-STP ngày 13/8/2021; Báo cáo số 224/BC-STP ngày 14/10/2021 đến nay các huyện đã hoàn thành 100% xử lý các văn bản sai sót qua kiến nghị của Sở Tư pháp.

- Việc thực hiện chế độ báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật: Thực hiện đúng thời gian và nội dung yêu cầu tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 32/2020/NĐ-CP, Điều 8 Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP. Đồng thời, các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện đã thực hiện theo đúng quy định thời gian báo cáo theo yêu cầu tại Kế hoạch số 15/KH-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh.

b) Về các điều kiện bảo đảm cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

b1) Tổ chức bộ máy, biên chế

- Ở cấp tỉnh: Tổ chức và biên chế làm công tác theo dõi thi hành pháp luật trước ngày 10/6/2021 được giao cho phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và Theo dõi thi hành pháp luật thuộc Sở Tư pháp, với 02 biên chế. Sau ngày 10/6/2021, trên cơ sở Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi thì công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật giao cho Phòng Xây dựng, kiểm tra và theo dõi thi hành pháp luật.

Đối với các sở, ban ngành thì nhiệm vụ này được giao cho công chức phụ trách công tác pháp chế thuộc Văn phòng hoặc Thanh tra đảm nhận. Mặc dù Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế đã quy định, nhưng do khó khăn về bố trí biên chế, nên các Sở vẫn chưa bố trí công chức chuyên trách làm công tác pháp chế theo quy định, chỉ phân công công chức làm công tác pháp chế kiêm nhiệm. Do đó, đã ảnh hưởng rất lớn đến công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại các sở, ban, ngành.

- Ở cấp huyện và cấp xã: Nhìn chung, việc bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ Tư pháp cấp huyện, cấp xã từng bước được củng cố và kiện toàn. Tuy nhiên, thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức tư pháp cấp huyện, cấp xã hiện nay vẫn còn thiếu và năng lực chưa thật sự đáp ứng với yêu cầu công việc, chưa được

tập huấn chuyên sâu nghiệp vụ về theo dõi thi hành pháp luật. Đặc biệt, riêng đối với công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã, biên chế vẫn còn thiếu, đội ngũ công chức tư pháp thường xuyên thay đổi và xáo trộn do chuyển vị trí công tác qua các lần bầu cử, đại hội; chưa được bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên, chưa được tham dự lớp tập huấn chuyên sâu về công tác theo dõi thi hành pháp luật, nên công tác này chưa được triển khai thực hiện.

b2) Về kinh phí thực hiện và cơ sở vật chất

Nguồn kinh phí bố trí cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật còn hạn chế, chưa đáp ứng đủ nên việc triển khai thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn. Cơ sở vật chất và các trang thiết bị phục vụ công tác quản lý chưa đầy đủ, đặc biệt là trụ sở làm việc một số cơ quan, đơn vị hiện nay đã xuống cấp trầm trọng, điều kiện làm việc chật hẹp nên gặp không ít khó khăn, trở ngại trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao. Có trường hợp chưa được bố trí kinh phí như huyện Mộ Đức, Tư Nghĩa.

b3) Công tác phổ biến, tập huấn, hướng dẫn về nghiệp vụ, kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Đối với cấp tỉnh: Để triển khai và áp dụng có hiệu quả Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP, nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật, đảm bảo các văn bản pháp luật thực sự đi vào cuộc sống, phát huy tính hiệu lực của các văn bản quy phạm pháp luật; UBND tỉnh đã giao Sở Tư pháp chủ động tham mưu giúp UBND tỉnh tổ chức các Hội nghị tập huấn, triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, được lồng ghép trong hội nghị triển khai công tác văn bản theo hình thức trực tuyến đến đại biểu trên toàn tỉnh (*công chức làm công tác pháp chế các sở, ban, ngành và đại diện lãnh đạo HĐND, UBND cấp huyện, Phòng Tư pháp các huyện*).

- Đối với cấp huyện: Trong bối cảnh của dịch bệnh Covid-19, để đảm bảo an toàn trong phòng chống dịch, một số địa phương đã tổ chức công tác phổ biến, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật thông qua các hình thức linh hoạt như ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện các văn bản pháp luật của cấp trên ban hành, trao đổi, thu thập thông tin qua điện thoại và qua các mạng xã hội.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Về việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a1) Tồn tại, hạn chế

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi tình hình thi hành

pháp luật của một số sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã còn lúng túng, đôi lúc ít quan tâm. Nội dung Kế hoạch theo dõi chưa thực sự gắn với nhiệm vụ trọng tâm. Việc kết hợp giữa theo dõi chung với theo dõi trọng tâm, liên ngành vẫn còn thiếu sự tham gia, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Nguồn kinh phí phục vụ cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật được bố trí rất hạn hẹp; đội ngũ công chức được giao thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật nhìn chung vẫn còn thiếu về số lượng, trình độ chuyên môn chưa đồng đều, việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật chưa kịp thời, thiếu triệt để, nhất là những vụ việc gây bức xúc trong dư luận xã hội.

- Kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật chưa tạo được sự lan tỏa trong xã hội, chưa phục vụ được nhiều cho mục tiêu nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, hoàn thiện hệ thống pháp luật, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Vẫn còn trường hợp chậm ban hành kế hoạch và nhiệm vụ triển khai thực hiện còn chung chung, chưa xác định cụ thể nội dung công việc; nội dung báo cáo chưa theo mẫu đề cương nên gây khó khăn trong quá trình tổng hợp, báo cáo.

a2) Nguyên nhân: Một số nội dung đánh giá, như: đánh giá về “tác động của hoạt động tập huấn, phổ biến pháp luật đến ý thức tuân thủ và mức độ nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức và người dân”, “tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền” hay tiêu chí “tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền” là những tiêu chí định tính, khó áp dụng trong quá trình tác nghiệp. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật rất rộng và phức tạp, do đó đòi hỏi cán bộ, công chức làm công tác này phải có trình độ; đồng thời, phải có sự chỉ đạo, điều hành, phối hợp chặt chẽ của nhiều cơ quan, ban, ngành và địa phương. Tuy nhiên, vẫn còn Thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị và địa phương chưa thực sự quan tâm đúng mức và chỉ đạo chưa sâu sát công tác này; trình độ năng lực cán bộ, công chức tại một số địa phương còn hạn chế chưa đảm bảo để thực hiện tốt công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; trong khi đó, công tác tập huấn cho đội ngũ thực hiện nhiệm vụ này chưa được thực hiện thường xuyên và liên tục. Hệ thống văn bản hướng dẫn về theo dõi tình hình thi hành pháp luật chưa cụ thể, một số quy định còn mang tính chất định tính, rất khó thực hiện việc đánh giá chính xác, khách quan, khoa học về tình hình thi hành pháp luật.

b) Về các điều kiện bảo đảm cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

b1) Tồn tại, hạn chế

- Việc kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật nói riêng và công tác pháp chế nói chung còn hạn chế, nhiều cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh chủ yếu bố trí công chức pháp chế làm kiêm nhiệm, nên chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ những người làm công tác này còn hạn chế nhất định; bên cạnh đội ngũ cán bộ, công

chức làm công tác pháp chế có trình độ chuyên ngành luật, vẫn còn những công chức làm công tác pháp chế nhưng có trình độ chuyên ngành khác. Do vậy, việc thực hiện nhiệm vụ được giao công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật ít được quan tâm, chủ yếu tập trung để giải quyết công việc chuyên môn. Công chức làm công tác pháp chế sau khi được cử đi tập huấn nghiệp vụ, nhưng vì yêu cầu công tác đã chuyển sang làm bộ phận khác, dẫn đến hiệu quả hoạt động không cao, chưa đáp ứng với nhiệm vụ và yêu cầu thực tiễn đặt ra.

- Về kinh phí bố trí cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các sở, ngành và UBND cấp huyện có bố trí, nhưng rất ít, được bố trí chung với các nhiệm vụ chuyên môn khác, chưa đáp ứng được nhu cầu hoạt động của một số cơ quan, đơn vị.

b2) Nguyên nhân: Nguồn ngân sách chỉ cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật còn hạn hẹp, do đó việc phân bổ kinh phí cho các ngành và các địa phương triển khai công tác này còn gặp nhiều khó khăn; khối lượng công việc tại các Phòng Tư pháp ngày càng tăng, trong khi đó biên chế lại không tăng nên chưa đủ để phân công một biên chế chuyên trách thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Trang thiết bị phục vụ cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, nhất là tại cấp xã còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu. Đồng thời, hiện nay chưa có văn bản quy định cụ thể về kinh phí và mức chi cho hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật, nên ở địa phương còn lúng túng trong quá trình thực hiện.

II. KẾT QUẢ THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT NĂM 2021

1. Việc ban hành văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh

a) Kết quả các văn bản đã ban hành theo thẩm quyền

Thực hiện Quyết định số 49/QĐ-TTg ngày 13/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2021 và Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 22/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn tỉnh. Trong năm 2021, tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành 102 văn bản quy phạm pháp luật (gồm 28 nghị quyết, 74 quyết định) trên tất cả các lĩnh vực. Đối với lĩnh vực trọng tâm, liên ngành theo Quyết định số 49/QĐ-TTg, để thực hiện trách nhiệm được giao thì địa phương đã ban hành tổng cộng 38 văn bản quy phạm pháp luật (16 Nghị quyết, 22 quyết định) về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng; bảo vệ môi trường biển và hải đảo; các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Báo cáo)

Ngoài ra, Sở Tư pháp đã ban hành văn bản gửi các cơ quan, đơn vị đối với Danh mục văn bản QPPL theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2021 có nội dung liên quan đến cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng; bảo vệ môi trường biển và hải đảo; các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy (tại

Công văn số 823/STP-XDKT&TDTHPL ngày 11/8/2021); Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công văn số 5992/UBND-NC ngày 02/12/2020 về việc ban hành Danh mục văn bản của UBND tỉnh được Luật giao quy định chi tiết tại các Luật đã được Quốc hội khóa XIV thông qua và Công văn số 1276/UBND-NC ngày 29/3/2021 về việc ban hành Danh mục văn bản của UBND tỉnh được giao quy định chi tiết tại Luật Bảo vệ môi trường; Công văn số 1182/STP-XDKTTDTHPL ngày 09/11/2021 về việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh ban hành trong lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai.

b) Đánh giá tính kịp thời, đầy đủ của việc ban hành văn bản quy định chi tiết và tính thống nhất, đồng bộ, khả thi của văn bản quy định chi tiết

Nhìn chung, công tác tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên trong công tác quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được các đơn vị thực hiện đầy đủ, thống nhất, đồng bộ và kịp thời. Nội dung văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước và hướng dẫn của cơ quan nhà nước cấp trên, đáp ứng yêu cầu của hoạt động quản lý nhà nước tại địa phương. Hầu hết các văn bản được ban hành đảm bảo tính khả thi khi đưa vào áp dụng trong thực tiễn. Tiến độ xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết đảm bảo theo yêu cầu, từng bước đáp ứng yêu cầu công tác triển khai thi hành luật trên địa bàn tỉnh. Trong năm 2021, không có văn bản trái pháp luật, văn bản có quy định trái, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không hợp lý, khả thi, không phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn một số văn bản của UBND tỉnh được giao quy định chi tiết tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 chưa được các sở tham mưu kịp thời, do còn phải đợi hướng dẫn tại Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ, ngành có liên quan mới tham mưu xây dựng.

2. Việc bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật

- Về hoạt động tập huấn, phổ biến pháp luật: Công tác tuyên truyền, PBGDPL trong năm 2021 được triển khai thực hiện với nhiều hình thức, phát huy hiệu quả trong bối cảnh ở địa phương đang thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19. Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh tổ chức 02 hội nghị triển khai 06 văn bản luật. Tổ chức phát động Cuộc thi viết “*Tìm hiểu pháp luật về bảo vệ môi trường*” trên địa bàn tỉnh; tổ chức sinh hoạt 05 câu lạc bộ tại 05 Trường Trung học phổ thông với hơn 600 giáo viên, học sinh tham gia; Tổ chức kịp thời và hiệu quả việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; đăng tải tài liệu, văn bản pháp luật về bầu cử trên Trang Thông tin điện tử của Sở. Thực hiện biên soạn, cấp phát 03 tờ gấp pháp luật về bầu cử “*Một số quy định pháp luật về Hội đồng nhân dân*”; “*Một số quy định pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp*”; “*Một số nội dung của Luật Tổ chức Quốc hội (sửa đổi)*”. Chủ tịch UBND

tinh ban hành quyết định miễn nhiệm 38 báo cáo viên pháp luật tỉnh (tại Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 20/8/2021); quyết định công nhận 41 báo cáo viên pháp luật (tại Quyết định số 1257/QĐ-UBND ngày 20/8/2021) và kiện toàn 239 báo cáo viên pháp luật (tại Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 20/8/2021); kiện toàn Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh theo Quyết định 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ với 41 thành viên, tạo cơ sở đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động công tác PBGDPL trong thời gian tới (tại Quyết định số 1236/QĐ-UBND ngày 19/8/2021); Chủ tịch UBND tỉnh ban hành kế hoạch về tổ chức thực hiện Ngày Pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2021 trên địa bàn tỉnh (tại Kế hoạch 125/KH-UBND ngày 30/8/2021); Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh ban hành kế hoạch về tổ chức Hội thảo “Những bài học kinh nghiệm sau 05 năm thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021 và các đề án trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi” (tại Kế hoạch số 18/KH-HĐPBGDPL ngày 07/10/2021) và công văn hướng dẫn một số nội dung thực hiện Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2021 trên địa bàn tỉnh (tại Công văn số 16/HĐPBGDPL ngày 20/9/2021);...

Đối với cấp huyện: Thực hiện tuyên truyền pháp luật về đất đai, về chủ quyền biển và hải đảo; về vệ sinh môi trường thông qua các hình thức như giải đáp pháp luật; hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính; tuyên truyền ngày môi trường thế giới; hưởng ứng tuần lễ biển và hải đảo; tuyên truyền cho ngư dân về việc cấm khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo... thực hiện điều tra, đánh giá nguồn tài nguyên biển, xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên biển...; ban hành văn bản xây dựng nội dung tuyên truyền, phân loại, giảm thiểu rác thải tại nguồn. Về phòng cháy và chữa cháy: Tổ chức 12 đợt tuyên truyền lưu động, tập huấn cho lực lượng dân phòng; phát 8.500 tờ rơi tuyên truyền; tổ chức tuyên truyền cho 286 lượt người; thực hiện 02 video, 33 tin bài trên fanpage của địa phương; thực hiện 133 lượt phát song truyền thanh.

- Về tổ chức bộ máy, mức độ đáp ứng về nguồn nhân lực cho thi hành pháp luật: Về tổ chức bộ máy thực hiện công tác thi hành pháp luật nói riêng và thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước nói chung được thực hiện theo đúng các văn bản quy phạm pháp luật quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức. Các đơn vị có chức năng tham mưu trong các lĩnh vực trọng tâm như: Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đều được kiện toàn và bố trí cán bộ, công chức phụ trách. Tuy nhiên, hiện nay số lượng biên chế tại các cơ quan, đơn vị còn quá mỏng và thiếu. Ngoài nhiệm vụ thường xuyên, hầu hết công chức phải kiêm nhiệm nhiều công việc khác nhau, nên việc tham mưu trong công tác quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ chưa cao, chưa đáp ứng hết yêu cầu của công việc.

- Về kinh phí, cơ sở vật chất bảo đảm cho thi hành pháp luật: Nguồn kinh phí cho công tác quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực còn hạn chế, chưa đáp ứng kịp thời nên hoạt động quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh như

tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Cơ sở vật chất và các trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lý chưa đầy đủ, đặc biệt là trụ sở một số cơ quan, đơn vị hiện nay đã xuống cấp trầm trọng, điều kiện làm việc chật hẹp nên gặp không ít khó khăn, trở ngại trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Việc tuân thủ pháp luật

a) Tình hình tuân thủ pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền

- Quán triệt, triển khai phổ biến pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành, kết quả đã có chuyên biên tích cực về chấp hành pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của công chức, viên chức, chấp hành tốt các quy định của Nhà nước, trong thời gian qua không để xảy ra việc vi phạm pháp luật.

- Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện đã ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2021 để tổ chức thanh tra công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, giải quyết thủ tục hành chính... Đồng thời, tổ chức các cuộc kiểm tra như: Tổ chức kiểm tra công tác ban hành văn bản, công tác xử lý vi phạm hành chính, kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật về hoà giải ở cơ sở, kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật trong lĩnh vực văn hoá, kiểm tra về vệ sinh an toàn thực phẩm, kiểm tra trong lĩnh vực xây dựng, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ của mình đã tham mưu thực hiện tốt công tác theo dõi tình hình tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân; chấp hành các quy định pháp luật trong thực thi nhiệm vụ, không có trường hợp vi phạm pháp luật xảy ra; các công chức được giao nhiệm vụ công tác thanh tra, kiểm tra chấp hành tốt các quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Luật Thanh tra năm 2010 và các văn bản có liên quan.

- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm thực hiện, chỉ đạo, đôn đốc thường xuyên và những vấn đề người dân quan tâm, bức xúc trên địa bàn; kịp thời giao cơ quan chuyên môn giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; công tác thụ lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thực hiện đúng quy trình và thời gian quy định.

- Công khai, minh bạch các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi có dấu hiệu vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại cơ quan, đơn vị. Đồng thời, tích cực thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng trong tình hình mới gắn với tiếp tục triển khai cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và quy định về ứng xử trong thực thi công vụ của công chức, viên chức.

- Trong năm 2021, công tác thi hành pháp luật về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất; giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng và các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn tỉnh được quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp

luật có liên quan. Các huyện đã triển khai thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu, hạ tầng thông tin về đất đai; kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn; điều tra đánh giá hiện trạng, trữ lượng rừng trước khi giao đất rừng, quá trình thực hiện có sự tham gia của cán bộ thôn bản và người dân địa phương để đảm bảo tính khách quan và theo quy định.

b) Tình hình tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân

- Số lượng vụ việc vi phạm pháp luật thuộc lĩnh vực theo dõi (*vi phạm hình sự, hành chính, dân sự, kỷ luật*): Trong năm 2021, các sở, ban, ngành đã thực hiện nhiều đợt kiểm tra, thanh tra về tình hình thi hành pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực của đơn vị mình quản lý, qua đó đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính 2.036 vụ việc, không có vụ việc vi phạm về hình sự, hành chính, kỷ luật. Đối với cấp huyện: Qua công tác thanh tra, kiểm tra trong các lĩnh vực về đất đai, giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng; về công tác phòng cháy và chữa cháy đã thực hiện xử lý hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với 28 vụ; tiến hành xử lý hành chính đối với 19 vụ việc có vi phạm trong lĩnh vực rừng và xử phạt vi phạm hành chính đối với 10 cơ sở vi phạm quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

- Đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân: Nhìn chung việc tiếp cận các thông tin, quy định của pháp luật trong các lĩnh vực của đời sống xã hội được người dân tiếp cận từ nhiều nguồn khác nhau, đã giúp cho nhận thức của các tổ chức, cá nhân ngày càng được nâng cao, qua đó đã phần nào hạn chế các hành vi vi phạm pháp luật xảy ra. Mức độ tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân tương đối ổn định, không phát sinh điểm nóng về môi trường, đất đai, khiếu kiện, khiếu nại tập trung đông người. Các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy tại các cơ sở nhìn chung thực hiện đảm bảo theo đúng quy định hiện hành. Tính đến thời điểm báo cáo, có 18 cơ sở thuộc diện phải mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc; 132 cơ sở thành lập, củng cố đội phòng cháy, chữa cháy.

4. Nhận định chung về kết quả theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật

- Nhìn chung tình hình thi hành pháp luật trong năm 2021 trên địa bàn tỉnh được các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện ngày càng được cải thiện, ý thức tuân thủ pháp luật ngày càng được nâng cao, các cơ quan, đơn vị, địa phương đều ban hành các Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo đều có sự chuyển biến tích cực. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đã được tổ chức triển khai thường xuyên bằng nhiều hình thức đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ và nhân dân. Tổ chức bộ máy, biên chế, kinh phí, cơ sở vật chất bảo đảm thực hiện công tác tình hình thi hành pháp luật được quan tâm. Khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền luôn tuân thủ quy định pháp luật về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, nội dung; thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật, bồi thường nhà nước..., nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình giải quyết.

- Việc thực hiện điều tra, khảo sát trong lĩnh vực trong tâm liên ngành về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất; giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng và các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn tỉnh đã đánh giá được thực trạng tình hình thi hành pháp luật ở lĩnh vực trọng tâm nói riêng và tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh nói chung. Qua đó, đề ra các giải pháp trong quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh. Nâng cao mức độ tuân thủ pháp luật của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân để hạn chế xảy ra sai phạm và ý thức chấp hành pháp luật, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức.

- Mục đích của việc theo dõi thi hành pháp luật là nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân, qua đó nhằm phát hiện các vướng mắc, bất cập phát sinh trong thực tiễn tổ chức triển khai thực hiện để kịp thời kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành các văn bản pháp luật khắc phục, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Qua theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh để xác định được vai trò của việc thi hành các quy định của pháp luật trong hoạt động quản lý các ngành, lĩnh vực của địa phương tác động rất lớn đến đời sống kinh tế, xã hội của tỉnh. Việc thi hành các chính sách, pháp luật về đất đai với tầm ảnh hưởng sâu rộng tới mọi mặt của đời sống xã hội đã đóng góp tích cực vào việc phát triển kinh tế - xã hội và môi trường.

Tuy nhiên, kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật chưa tạo được sự lan tỏa trong xã hội, chưa phục vụ được nhiều cho mục tiêu nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, hoàn thiện pháp luật, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Chưa có cơ chế quy định chế tài xử lý đối với các trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng các quy định về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Về giải pháp nâng cao hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật

a) Đề nghị Bộ Tư pháp:

- Sớm tham mưu trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 55/2011/NĐ-CP của Chính phủ, thúc đẩy chỉ đạo việc bắt buộc phải bố trí công chức pháp chế chuyên trách tại các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh để kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác pháp chế để thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng Thông tư hướng dẫn quy định về đảm bảo kinh phí cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, trong đó quy định rõ nguồn, cơ chế quản lý, sử dụng kinh phí cấp cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, đồng thời quy định cụ thể mức chi, nội dung chi cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Tăng cường, thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật cho

lực lượng cán bộ, công chức ở địa phương để đảm bảo nắm vững các quy định của pháp luật, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại các cơ quan, đơn vị mình. Định kỳ tổ chức kiểm tra, giám sát việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật ở địa phương để sớm đưa hoạt động này vào nền nếp và phát huy được vai trò quan trọng của nhiệm vụ này.

b) Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương: Khi tham mưu hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật cần chú trọng việc lấy ý kiến của địa phương và cân đối thời gian phù hợp để địa phương có điều kiện nghiên cứu tham gia góp ý; đồng thời nghiên cứu, xem xét, tiếp thu ý kiến đóng góp đảm bảo văn bản quy phạm pháp luật được ban hành có tính thống nhất, ổn định, hiệu quả, có tính khả thi cao khi áp dụng trong thực tiễn.

2. Về giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm

Đề nghị Bộ Tư pháp:

- Hàng năm xây dựng và ban hành Mẫu phiếu điều tra, khảo sát trong lĩnh vực trọng tâm để áp dụng thống nhất từ Trung ương đến địa phương. Tổ chức tập huấn về công tác điều tra, khảo sát cho người làm công tác theo dõi thi hành pháp luật ở địa phương nhằm nâng cao chất lượng điều tra, khảo sát trong theo dõi thi hành pháp luật để phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước ở Trung ương và địa phương.

- Nâng cao hiệu quả, chất lượng thẩm định, góp ý đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các Bộ, ngành Trung ương xây dựng, ban hành để đảm bảo tính thống nhất, khả thi của văn bản sau khi ban hành và tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương triển khai thực hiện.

- Tham mưu cho Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành Trung ương thường xuyên rà soát và kịp thời xử lý kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của các Bộ, ngành Trung ương nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật trong từng lĩnh vực và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật trong thực tiễn.

Trên đây là Báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, kính báo cáo Bộ Tư pháp./.

Nơi nhận:

- VP Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Tư pháp;
- Cục QLXLVPHC&TDTHPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp;
- VPUB: CPVP, PCVP, KTTH, CB;
- Lưu: VT, NC.huy498

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hoàng Tuấn
Trần Hoàng Tuấn

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LỆT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
QUẢNG NGÃI; BAN HÀNH VỆ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ
THỜ HỢI ĐẤT; GIAO RỪNG VÀ CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG; BẢO VỆ
MÔI TRƯỜNG BIỂN VÀ HẢI ĐẢO; PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

(Kèm theo Báo cáo số 215 /BC-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

ST T	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
1	Nghị quyết	Số 25/2009/NQ-HĐND ngày 10/12/2009	Về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh.	20/12/2009	(Bị sửa đổi, hỗ sung bởi Nghị quyết số 35/2016/ NQ-HĐND)
2	Nghị quyết	Số 06/2012/NQ-HĐND ngày 12/7/2012	Về việc thông qua Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu (2011-2015) tỉnh Quảng Ngãi.	16/7/2012	
3	Nghị quyết	Số 28/2016/NQ-HĐND ngày 30/9/2016	Quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho Đội trưởng, Đội phó dân phòng và định mức trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	10/10/2016	
4	Nghị quyết	Số 35/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016	Về việc thông qua điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016- 2020) tỉnh Quảng Ngãi.	24/12/2016	
5	Nghị quyết	Số 32/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018	Về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục	05/01/2019	

			đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2019 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.		
6	Nghị quyết	Số 01/2019/NQ-HĐND ngày 10/4/2019	Thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2019 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	20/4/2019	
7	Nghị quyết	Số 05/2019/NQ-HĐND ngày 29/5/2019	Về việc thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển, mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2019 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	08/6/2019	
8	Nghị quyết	Số 28/2019/NQ-HĐND ngày 27/12/2019	Về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	06/01/2020	
9	Nghị quyết	Số 02/2020/NQ-HĐND ngày 28/4/2020	Về việc thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	08/5/2020	
10	Nghị quyết	Số 29/2020/NQ-HĐND ngày 31/12/2020	Về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	10/01/2021	
11	Nghị quyết	Số 04/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021	Về việc thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất và công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	22/3/2021	

12	Nghị quyết	Số 05/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021	Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	22/3/2021	
13	Nghị quyết	Số 08/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021	Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	22/3/2021	
14	Nghị quyết	Số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021	Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	22/3/2021	
15	Nghị quyết	Số 12/2021/NQ-HĐND ngày 21/7/2021	Về việc thông qua danh mục bỏ sung công trình, dự án phải thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	31/7/2021	
16	Nghị quyết	Số 20/2021/NQ-HĐND ngày 08/9/2021	Quy định việc xử lý các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.	18/9/2021	
17	Nghị quyết	Số 22/2021/NQ-HĐND ngày 12/10/2021	Về việc thông qua danh mục bỏ sung công trình, dự án phải thu hồi đất trong năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	22/10/2021	
18	Nghị quyết	Số 26/2021/NQ-HĐND ngày 17/11/2021	Về việc thông qua danh mục bỏ sung công trình, dự án cần thu hồi đất trong năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	27/11/2021	
19	Quyết định	Số 59/2014/QĐ-UBND ngày 09/12/2014	Ban hành Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	19/12/2014	

20	Quyết định	Số 54/2015/QĐ-UBND ngày 10/12/2015	Ban hành Quy định về hạn mức giao đất để xây dựng nhà ở; hạn mức công nhận diện tích đất ở và xác định diện tích đất ở để tính bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân và quy định về diện tích tối thiểu được tách thửa đối với đất ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	20/12/2015	Hết hiệu lực một phần bởi Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND
21	Quyết định	Số 42/2017/QĐ-UBND ngày 06/7/2017	Quy định giá dịch vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính ở những nơi chưa có bản đồ địa chính có tọa độ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	20/7/2017	
22	Quyết định	Số 45/2017/QĐ-UBND ngày 10/7/2017	Ban hành Quy định về hoạt động đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	01/8/2017	
23	Quyết định	Số 48/2017/QĐ-UBND ngày 18/8/2017	Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	01/9/2017	Bị sửa đổi, bổ sung tại các Quyết định số: 73/2017/QĐ-UBND, 12/2019/QĐ-UBND
24	Quyết định	Số 63/2017/QĐ-UBND ngày 25/9/2017	Quy trình tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ để xác định, thu nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, theo quy định của pháp luật đất đai và các khoản thuế, phí, lệ phí khác liên quan đến sử dụng đất đai của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	10/10/2017	
25	Quyết định	Số 72/2017/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	Về việc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.	15/11/2017	

26	Quyết định	Số 73/2017/QĐ-UBND ngày 06/11/2017	Sửa đổi Điều 31 Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2017 của UBND tỉnh.	20/11/2017	
27	Quyết định	Số 79/2017/QĐ-UBND ngày 12/12/2017	Ban hành Quy định trình tự, thủ tục khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	01/01/2018	Hết hiệu lực ngày 01/12/2021
28	Quyết định	Số 12/2019/QĐ-UBND ngày 22/5/2019	Sửa đổi một số nội dung của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2017 của UBND tỉnh.	05/6/2019	
29	Quyết định	Số 21/2019/QĐ-UBND ngày 09/8/2019	Ban hành Quy định về hạn mức giao đất để xây dựng nhà ở; hạn mức công nhận diện tích đất ở và xác định diện tích đất ở để tính tiền bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	25/8/2019	Ngưng hiệu lực một phần tại Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND
30	Quyết định	Số 02/2021/QĐ-UBND ngày 02/02/2021	Ban hành Quy định mức hỗ trợ, cấp phát, quản lý, chi tiêu, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ cho ngân sách cấp xã tổ chức bảo vệ rừng tại cơ sở; mức trợ cấp cho người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước được huy động tham gia bảo vệ rừng, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	15/02/2021	
31	Quyết định	Số 11/2021/QĐ-UBND ngày 15/4/2021	Bãi bỏ các Quyết định của UBND tỉnh Quảng Ngãi.	01/5/2021	

32	Quyết định	Số 25/2021/QĐ-UBND ngày 18/6/2021	Bãi bỏ các quyết định của UBND tỉnh Quảng Ngãi về phí và lệ phí liên quan đến lĩnh vực đất đai.	01/7/2021	
33	Quyết định	Số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05/8/2021	Ban hành Đơn giá dịch vụ thực hiện thủ tục đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở tài sản khác gắn liền với đất do Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	15/8/2021	
34	Quyết định	Số 47/2021/QĐ-UBND ngày 21/9/2021	Ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý thông tin cháy rừng các cấp; phối hợp huy động lực lượng, phương tiện, thiết bị chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	05/10/2021	
35	Quyết định	Số 52/2021/QĐ-UBND ngày 12/10/2021	Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	22/10/2021	
36	Quyết định	Số 53/2021/QĐ-UBND ngày 12/10/2021	Về việc ngưng hiệu lực một phần nội dung của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.	22/10/2021	
37	Quyết định	Số 60/2021/QĐ-UBND ngày 03/11/2021	Bãi bỏ các Quyết định của UBND tỉnh.	13/11/2021	
38	Quyết định	Số 68/2021/QĐ-UBND ngày 22/11/2021	Bãi bỏ Quyết định số 79/2017/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định trình tự, thủ tục khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	01/12/2021	